Mẫu 45

4TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2018/QĐST-DS	Kiên Lương, ngày 20 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn có đơn xin rút yêu khởi kiện đề 20/9/2018 và bị đơn không có yêu cầu phản tố. Căn cứ tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 164/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 về việc "Xin ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1977.

Bị đơn: Ông Đỗ Hoàng V, sinh năm 1977.

Đồng địa chỉ: Tổ 4, khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Án phí: Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Mỹ H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001959 ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Cao Thị Mai